

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 477/2022/HC-PT

Ngày: 28/6/2022

V/v: Khiếu kiện QĐHC về QLNN trong
lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp bồi
thường, hỗ trợ, GPMB, TĐC và thuộc
trường hợp giải quyết khiếu nại
trong BT, HT, GPMB, TĐC.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tấn

Các Thẩm phán: 1/ Bà Trần Thị Hòa Hiệp

2/ Bà Trần Thị Thúy Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vi, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao
tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Ông Trần Ngọc Đảm, Kiểm sát viên cao
cấp Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố
Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hành chính phúc thẩm, thụ lý số
59/2021/TLPT-HC ngày 14/01/2021, về việc: “*Khiếu kiện QĐHC về QLNN trong
lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp bồi thường, hỗ trợ, GPMB, TĐC và thuộc trường
hợp GQKN trong BT, HT, GPMB, TĐC*”, giữa các bên đương sự:

Người khởi kiện: Bà **Nguyễn Hồng Th**, sinh năm 1963;

Địa chỉ: 34, HBT, khóm A, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Địa chỉ
liên hệ: Lô D9, nền số 8, đường số A, khu dân cư Tr, Phường B, thành phố B, tỉnh
Bạc Liêu; Người đại diện theo ủy quyền của bà Th: Ông Huỳnh Phước H (Có VB
xin vắng mặt); Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật
sư Ngô Văn Đ, Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu (Vắng mặt).

Người bị kiện:

1/ Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu

Địa chỉ: 5 NTN, phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2/ Chủ tịch UBND thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

Địa chỉ: 12, đường TP, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

UBND thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Địa chỉ: 12, đường TP, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

(Phía UBND thành phố B, Chủ tịch UBND thành phố B và Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu có VB xin vắng mặt)

Người kháng cáo: Bà Nguyễn Hồng Th là người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn của phía người khởi kiện bà Nguyễn Hồng Th trình bày:

Vào năm 1990, vợ chồng bà Th có khai phá phần diện tích đất 193,70m² để cất nhà ở và kinh doanh (đất trước đó là ao, trũng), đến ngày 12/01/2018, UBND thành phố B, tỉnh Bạc Liêu ban hành Thông báo số 74/TB-UBND để thực hiện Dự án Khu bảo tồn kiến trúc và Du lịch Công tử Bạc Liêu thu hồi của bà 193,70m² (diện tích đất thực tế hơn 200m²).

Đến ngày 14/01/2019, Chủ tịch UBND thành phố B ra Quyết định số 81/QĐ-UBND về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho gia đình bà Th với số tiền 258.599.236đồng, không bồi thường về đất và được xét bán nền tái định cư với diện tích 107,5m² giá 491.722.000đồng.

Bà Th không nhận được bất kỳ Quyết định thu hồi đất nào của UBND thành phố B, không đồng ý việc không bồi thường giá trị quyền sử dụng đất và cấp nền tái định cư không thu tiền nên bà Th khiếu nại.

Ngày 12/8/2019, Chủ tịch UBND thành phố B ban hành quyết định giải quyết khiếu nại số 128/QĐ-UBND không chấp nhận yêu cầu của bà Th nên bà tiếp tục khiếu nại và ngày 13/11/2019, Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành quyết định giải quyết khiếu nại số 2083/QĐ-UBND không chấp nhận khiếu nại của bà Th và giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại số 128/QĐ-UBND.

Nhận thấy Quyết định chi trả tiền bồi thường và các quyết định giải quyết khiếu nại trên không đúng quy định pháp luật. Nay, bà Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy các Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 12/8/2019 của Chủ tịch UBND thành phố B, tỉnh Bạc Liêu và Quyết định giải quyết khiếu nại số 2083/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu.

Theo Văn bản của người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu trình bày:

Ngày 31/12/1987, Ủy ban nhân dân tỉnh Minh Hải ban hành Quyết định số 144/QĐ-UB về việc giao quyền bảo quản khu vực trụ sở Cơ quan Hội liên hiệp Nông dân tập thể tỉnh (cũ) đường Điện Biên Phủ, phường 3, thị xã Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu cho Sở văn hóa thông tin tỉnh Minh Hải (nay là tỉnh Bạc Liêu) bố trí làm

trụ sở cơ quan Công ty vật phẩm văn hóa tổng hợp, trong quyết định có thể hiện rõ: Giao cho Sở văn hóa thông tin, Công ty vật phẩm văn hóa có quyền bảo quản, sử dụng nhà, đất khu vực này, khi cần Nhà nước sẽ thu hồi.

Như vậy, toàn bộ khu đất này trước đây thuộc quyền sở hữu của Nhà nước, Nhà nước chỉ giao cho Sở văn hóa thông tin, Công ty vật phẩm văn hóa quyền quản lý sử dụng. Tại đây có một phần được sử dụng là trụ sở cơ quan, một phần xây dựng nhà tập thể cho cán bộ ở và một phần là đất trống. Ông N thời điểm đó là cán bộ Phòng văn hóa ở tại Khu tập thể của Trường văn hóa. Do đó, việc Ông N sử dụng phần đất trống mà Công ty vật phẩm văn hóa quản lý để làm kinh tế cải thiện cuộc sống gia đình là điều đáng khích lệ.

Vì là đất do Nhà nước quản lý nên hồ sơ địa chính năm 1994 thể hiện phần đất này là đất trống, không thể hiện đất của vợ chồng ông N, bà Th. Do đó, căn cứ theo quy định pháp luật thì Nhà nước chỉ bồi thường công tôn tạo đối với phần đất bị thu hồi của bà Th, còn đối với việc bồi thường 100% giá trị đất thì theo quy định tại Điều 82 Luật đất đai năm 2013 không có cơ sở chấp nhận.

Về yêu cầu bố trí tái định cư: Khi Nhà nước thu hồi đất hộ bà Th thì bà Th đủ điều kiện để bồi thường 01 nền tái định cư có thu tiền sử dụng đất và do hộ bà Th không đủ điều kiện để được bồi thường giá trị đất nên không được bố trí nền tái định cư không thu tiền sử dụng đất theo quy định pháp luật. Đồng thời, theo Công văn số 5010/UBND-KT ngày 14/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về chủ trương bố trí tái định cư thì khu tái định cư tại góc đường Hai Bà Trưng - Võ Thị Sáu chỉ được dùng tái định cư cho các hộ dân đủ điều kiện theo quy định (bao gồm 24 hộ, không có tên hộ bà Th), Ông N (chồng bà Th) là người có công với cách mạng nên trong trường hợp nhận nền tái định cư sẽ được hưởng chế độ đất đai theo diện thân nhân liệt sĩ theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 quy định về hỗ trợ người hoạt động cách mạng.

Mặc khác, do hộ bà Th là hộ kinh doanh cá thể, được Ủy ban nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu) cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày 12/4/2001, trong quá trình hoạt động sản xuất có đóng thuế cho Nhà nước nên khi thực hiện Dự án trên Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã có Công văn số 3845/UBND-KT ngày 07/9/2018 để hỗ trợ việc ngừng sản xuất kinh doanh 2.000.000 đồng/ tháng với thời gian 06 tháng. Do đó, việc bà Th yêu cầu được hỗ trợ việc ngừng sản xuất kinh doanh 2.000.000đồng/ngày với thời gian 06 tháng là không có cơ sở chấp nhận. Do đó, việc Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 2083/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 là đúng quy định pháp luật.

Theo Văn bản người bị kiện Chủ tịch UBND thành phố B, tỉnh Bạc Liêu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là UBND thành phố B, tỉnh Bạc Liêu có cùng nội dung trình bày:

Căn cứ vào các Thông báo, Công văn liên quan đến việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án Khu bảo tồn kiến trúc và dịch vụ du lịch Công tử Bạc Liêu thì việc Chủ tịch UBND thành phố B, tỉnh Bạc Liêu ban hành Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ bà Nguyễn Hồng Th là đúng quy định pháp luật.

Chủ tịch UBND thành phố B và UBND thành phố B, tỉnh Bạc Liêu thống nhất với Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu về nguồn gốc đất bị thu hồi và các căn cứ pháp luật liên quan đến việc giải quyết khiếu nại cho hộ bà Th. Qua đó, việc ban hành quyết định chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố B, tỉnh Bạc Liêu là đúng quy định pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 28/2020/HC-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, đã tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hồng Th về việc yêu cầu hủy các Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố B, tỉnh Bạc Liêu về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Quyết định giải quyết khiếu nại số 128/QĐ-UBND ngày 12/8/2019 của Chủ tịch UBND thành phố B, tỉnh Bạc Liêu và Quyết định giải quyết khiếu nại số 2083/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu khiếu nại về việc không chấp nhận bồi thường giá trị quyền sử dụng đất; Bố trí nền tái định cư đường Võ Thị Sáu - Hai Bà Trưng và hỗ trợ việc ngừng sản xuất kinh doanh với số tiền 2.000.000 đồng/ngày với thời hạn 06 tháng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn giải quyết các vấn đề liên quan đến án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bà Nguyễn Hồng Th có làm đơn kháng cáo, nêu lý do: Bản án sơ thẩm không thỏa đáng, đề nghị phúc xử lại theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Th.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Phía người khởi kiện, người bị kiện và người có quyền, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm cho rằng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Những người tham gia phiên tòa cũng đã

thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo luật định. Về nội dung: Theo hồ sơ thể hiện phần đất trống gia đình bà Th sử dụng không phải đất công do nhà nước quản lý, do đó việc sử dụng là hợp pháp và phải được công nhận theo quy định pháp luật, các quyết định hành chính về bồi thường và giải quyết khiếu nại nêu trên không bảo đảm quyền lợi của bà Th, nên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của bà Th, sửa bản án sơ thẩm, hủy các quyết định hành chính bị khởi kiện nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục kháng cáo:* Đơn kháng cáo của phía bà Nguyễn Hồng Th làm trong hạn luật định nên thủ tục kháng cáo hợp lệ.

[2] *Về nội dung giải quyết yêu cầu kháng cáo:*

[2.1] Theo hồ sơ thể hiện, năm 1990 gia đình bà Th khai phá diện tích đất 193,7m² (đo thực tế > 200m²), đến năm 1994 hồ sơ địa chính thể hiện phần đất trên để trống không cơ quan hành chính nhà nước nào quản lý, thực tế gia đình bà Th sử dụng ổn định, lâu dài, không có ai tranh chấp.

Theo Quyết định thu hồi đất số 436/QĐ-UBND của UBND thành phố B được ban hành ngày 28/12/2018 và các quyết định về bồi thường, hỗ trợ được ban hành vào năm 2019, không đồng ý với các quyết định này, bà Th khởi kiện vào ngày 23/12/2019.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định bà Th vi phạm các quy định về hành chính trong lĩnh vực đất đai theo Nghị định 91/2019/NĐ-CP là không đúng, vì tại thời điểm ban hành các quyết định hành chính về thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng là vào năm 2019, trong khi Nghị định 91/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 05/01/2020.

Tại thời điểm năm 1990 gia đình bà Th, Ông N có san lấp ao bên cạnh khu nhà ở tập thể không bị cơ quan quan chức năng nào ngăn cản hay lập biên bản vi phạm hành chính và đất trên đã được sử dụng ổn định lâu dài từ trước Luật đất đai năm 1993 có hiệu lực, không có tranh chấp, nên đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư theo Điều 101 Luật Đất đai 2013.

[2.2] Ngoài ra, theo các Văn bản do phía UBND thành phố B cung cấp cho rằng Quyết số 144/QĐ-UBND ngày 31/12/1987 của UBND tỉnh Minh Hải (cũ) và Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 23/12/1991 của Chủ tịch UBND tỉnh Minh Hải (cũ), đã quản lý toàn bộ khu vực đất trên như sau:

Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 31/12/1987 của UBND tỉnh Minh Hải (cũ), có nội dung:

Giao quyền quản lý sử dụng khu vực trụ sở cơ quan Hội liên hiệp Nông dân tập thể tỉnh (cũ) đường Điện Biên Phủ, P.3, thị xã Bạc Liêu, cho Sở Văn hóa Thông tin Minh Hải, để bố trí làm trụ sở cơ quan Công ty Vật phẩm Văn hóa tổng hợp; Sở Xây dựng, Xí nghiệp nhà ở chịu trách nhiệm kết hợp với UBND thị xã Bạc Liêu, Phòng Xây dựng nhà đất thị xã Bạc Liêu, các cơ quan có chức năng liên quan, Sở Văn hóa Thông tin (Cty Vật phẩm Văn hóa tổng hợp), UBND phường 3 lập thủ tục (Biên bản, sơ đồ, hiện trạng) để bàn giao, tiếp nhận, sử dụng, bảo quản đúng nguyên tắc chế độ, thể lệ, quy định hiện hành (...).

Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 23/12/1991 của Chủ tịch UBND tỉnh Minh Hải (cũ), có nội dung:

Nay thu hồi quyền quản lý sử dụng 2 căn nhà số 9-11 đường Hoàng Văn Thụ, P.3, thị xã Bạc Liêu đối với Cty Vật phẩm Văn hóa tỉnh Minh Hải, Ban Giám đốc Cty Vật phẩm Văn hóa Minh Hải có trách nhiệm sắp xếp bàn giao nhà 9-11 nói trên cho Sở Xây dựng quản lý theo chức năng. Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày quyết định có hiệu lực thi hành.

Xét thấy: Về hình thức, các quyết định nêu trên do phía người bị kiện cung cấp là bản đánh máy chữ được photocopy, không rõ nét, chữ ký và đóng dấu tên của người ký quyết định bị tẩy sửa. Về nội dung, các quyết định nêu trên xác định đối tượng quản lý là 2 nhà mang số 9-11 thuộc trụ sở Cty Vật phẩm Văn hóa, không hề đề cập đến phần diện tích ao trũng mà gia đình bà Th san lấp sử dụng từ năm 1990. Do đó, không có cơ sở cho rằng phần ao trũng nêu trên bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý, như phía người bị kiện nại ra.

[2.3] Từ những phân tích trên, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Hồng Th, sửa bản án sơ thẩm.

[3] *Về án phí hành chính sơ thẩm:* Do chấp yêu cầu khởi kiện, nên phía người bị kiện phải chịu án phí theo luật định.

[4] *Về án phí hành chính phúc thẩm:* Do sửa án sơ thẩm, nên phía bà Th không phải chịu án phí Hành chính phúc thẩm theo luật định.

Bởi các lẽ trên, Căn cứ Điều 241 Luật tố tụng Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Hồng Th. Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng các điều 3, 28, 32 Luật tố tụng hành chính 2015; Áp dụng Luật Đất đai năm 2013; Áp dụng Nghị định 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ; Áp dụng nghị

định số 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ; Áp dụng Luật khiếu nại; Áp dụng Nghị quyết về Lệ phí, án phí tòa án; Áp dụng Luật Thi hành án Dân sự.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hồng Th.

2/ Hủy Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố B, tỉnh Bạc Liêu về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

3/ Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 128/QĐ-UBND ngày 12/8/2019 của Chủ tịch UBND thành phố B, tỉnh Bạc Liêu và hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 2083/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu.

4/ Về án phí hành chính sơ thẩm: UBND thành phố B, Chủ tịch UBND thành phố B và Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu mỗi người phải nộp số tiền 300.000đồng; Hoàn trả cho bà Nguyễn Hồng Th số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí HCST theo Biên lai thu số 0014803 ngày 03/01/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.

5/ Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Nguyễn Hồng Th không phải chịu. Hoàn trả cho bà Th số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí kháng cáo (do Võ Thanh Long nộp thay) theo Biên lai thu số 0014923 ngày 06/10/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.

6/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao.
- VKSNDCC tại Tp. HCM.
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu.
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.
- Các đương sự (Để thi hành).
- Lưu văn phòng; hồ sơ vụ án, NTV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ HOÀNG TÂN